

Số: /TB-THPTNH

Đà Nẵng, ngày tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Các khoản thu đầu năm, chế độ chính sách, hỗ trợ chi phí học tập, học bổng và đồ dùng học tập trong năm học 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 99/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định danh mục và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Công văn số 2495/BHXX-QLT-PTNTG ngày 13 tháng 8 năm 2026 của BHXX thành phố Đà Nẵng về việc Thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định chính sách hỗ trợ cho trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số; Học sinh, sinh viên khuyết tật và mức hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn đối với các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em mầm non, học sinh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết 64/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định một số chính sách giảm nghèo đặc thù trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Công văn số 3992/BGDĐT-KHTC ngày 29/6/2026 về hướng dẫn thực hiện chế độ đối với học sinh và sinh viên;

Công văn số 4014/SGDĐT-KHTC ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu năm học 2026 - 2027.

Trường Trung học phổ thông (THPT) Nguyễn Hiền xin thông báo các khoản thu và chế độ chính sách trong năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

I. CÁC KHOẢN THU

1. Học phí năm học 2026-2027

Thực hiện miễn 100% học phí năm học 2026-2027 (9 tháng) theo Nghị quyết số 217/2025/QH ngày 26/6/2025 của Quốc Hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

2. Vệ sinh học đường

Nhà trường không thu phí dịch vụ vệ sinh của học sinh trong năm học 2026-2027.

3. Bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh (bắt buộc theo Luật Bảo hiểm y tế)

KHỐI	Số tháng phải đóng (tháng)	Số tiền đóng 1 tháng (đồng)	Tổng số tiền BHYT phải đóng (đồng)	Giá trị sử dụng thẻ
10	12	56.925	683.100	Từ 01/01/2027 – 31/12/2027
11	12	56.925	683.100	Từ 01/01/2027 – 31/12/2027
12	9	56.925	512.325	Từ 01/01/2027 – 30/09/2027

Lưu ý: Những học sinh đã được cấp thẻ BHYT thuộc đối tượng khác: thân nhân bộ đội, công an, hộ nghèo, hộ cận nghèo, thẻ hộ gia đình... thì không nộp tiền BHYT. Cha mẹ học sinh hoặc học sinh chỉ cần photo thẻ BHYT nộp tại Cô Thắm – Nhân viên phụ trách công tác y tế nhà trường.

II. HÌNH THỨC NỘP TIỀN

1. Thu trực tiếp

Cha mẹ học sinh (CMHS) hoặc học sinh có thể đến Văn phòng nhà trường trong giờ hành chính gặp bộ phận thủ quỹ để nộp tiền mặt.

2. Thu qua ngân hàng

- Cha mẹ học sinh (CMHS) hoặc học sinh chuyển khoản tiền vào tài khoản nhà trường bằng quét mã QR chuyển khoản theo mã QR từng lớp đính kèm thông báo này.

Nội dung nộp tiền:

< HOTENHOCSINH > _<LOP> _<KHOANTHU> _<SOTIEN>

Trong đó:

< HOTENHOCSINH >: Họ và tên học sinh.

<LOP>: Lớp học của học sinh đang theo học tại trường.

<KHOANTHU>: Đề nghị ghi rõ khoản nộp là BHYT.

<SOTIEN>: Số tiền cần nộp theo thông báo của Nhà trường.

Ghi chú:

- Nội dung chuyển khoản: Ghi tên HỌC SINH **không ghi tên** CMHS.
- Nội dung chuyển khoản có ghi lớp để tránh trường hợp chuyển khoản nhầm mã QR lớp khác để bộ phận tài vụ của nhà trường đối chiếu.

- Quý CMHS vui lòng chuyển khoản theo đúng số tiền trong thông báo, tránh trường hợp chuyển khoản nhiều hơn, làm tròn số hoặc chuyển khoản ít hơn số thu trong thông báo.

- Thời hạn: đến hết ngày **25/12/2026** để Nhà trường tổng hợp kinh phí báo cáo quyết toán cuối năm và gia hạn thẻ BHYT cho học sinh kịp thời.

III. CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP, HỌC BỔNG, MUA SẮM PHƯƠNG TIỆN VÀ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP TỪ THÁNG 9 ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2026

1. Đối tượng, mức nhận hỗ trợ và hồ sơ nộp

1.1 Đối tượng nhận hỗ trợ chi phí học tập theo Điều 17 của Nghị định 238/2025/NĐ-CP

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	Số tháng hỗ trợ	Tổng số tiền	Hồ sơ nộp kèm
1	Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ	150.000đ	4 tháng	600.000đ	- Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập (Mẫu 01 đính kèm thông báo này) - Bản sao công chứng Quyết định trợ cấp cho con mồ côi cả cha lẫn mẹ (01 bản)
2	Học sinh thuộc diện hộ nghèo (Chuẩn thành phố và chuẩn Trung Ương)	150.000đ	4 tháng	600.000đ	- Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập (Mẫu 01 đính kèm thông báo này) - Bản sao công chứng Giấy chứng nhận Hộ nghèo năm 2026 (01 bản)
3	Học sinh khuyết tật	150.000	4 tháng	600.000	- Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập (Mẫu 01 đính kèm thông báo này) - Bản sao công chứng Giấy chứng nhận khuyết tật (02 bản) 1 bản làm chế độ chính sách của học sinh. 1 bản để làm hồ sơ thanh toán cho giáo viên giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật.

⚠ Lưu ý: Giấy chứng nhận phải đúng theo quy định tại điểm c, khoản 2, điều 8 thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH.

1.2 Đối tượng nhận học bổng và phương tiện đồ dùng học tập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT/BGDĐT-BLĐTBXH-BTC

S T T	Đối tượng	Học bổng		Hỗ trợ phương tiện học tập	Tổng tiền nhận	Hồ sơ nộp kèm
		Mức hỗ trợ/ tháng	Số tháng hỗ trợ			
1	Học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo/cận nghèo	2.024.000đ	4 tháng	500.000đ	8.596.000đ	- Đơn xin hỗ trợ học bổng, đồ dùng học tập (Mẫu 02 đính kèm thông báo này) - Bản sao công chứng (1 bộ) gồm: + Giấy chứng nhận khuyết tật + Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo năm 2026

⚠ Lưu ý: Giấy chứng nhận phải đúng theo quy định tại điểm c, khoản 2, điều 8 thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH.

1.3 Đối tượng hưởng trợ cấp theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 của Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ/ tháng	Số tháng hỗ trợ	Tổng tiền nhận	Hồ sơ nộp kèm
1	Học sinh khuyết tật	1.200.000đ	4 tháng	4.800.000đ	- Đơn đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ (Mẫu 03 đính kèm thông báo này) - Bản sao công chứng Giấy chứng nhận khuyết tật (02 bản)
2	Học sinh dân tộc thiểu số không thuộc đối tượng hưởng chế độ của Nghị định 66/2025/NĐ-CP	1.200.000đ	4 tháng	4.800.000đ	- Đơn đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ (Mẫu 03 đính kèm thông báo này) - Bản sao công chứng (02 bộ) gồm: Giấy khai sinh và CCCD

1.4 Học sinh được hưởng chính sách theo quy định tại điểm c, khoản 4, điều 3 Nghị quyết 64/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	Số tháng hỗ trợ	Tổng số tiền nhận	Hồ sơ nộp kèm
1	Hộ nghèo có khả năng lao động được Chủ tịch UBND cấp xã, phường quyết định công nhận thoát nghèo và vượt qua chuẩn cận nghèo theo quy định pháp luật về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. (Không quá 3 năm liên tục kể từ năm học sau thời điểm hộ nghèo được công nhận thoát nghèo)	150.000	4 tháng	600.000	- Đơn đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ (Mẫu 04 đính kèm thông báo này) - Bản sao chứng thực (01 bộ) Giấy chứng nhận hộ thoát nghèo.

⚠ Lưu ý: Trong trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng các chính sách được quy định nêu trên so với các quy định khác của pháp luật đang thực hiện thì chỉ được hưởng theo mức hỗ trợ cao nhất.

2. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ

Thời hạn nộp: Đến hết 17 giờ ngày **15/10/2026**. Sau thời gian trên, nhà trường **không** giải quyết bổ sung cho các hồ sơ nộp trễ hạn.

Địa điểm nộp hồ sơ:

- Đối với hồ sơ khuyết tật nộp tại Cô Đào Thị Thắm – Phòng nhân viên hỗ trợ học sinh khuyết tật kiêm phụ trách y tế nhà trường, tầng 1 khu hiệu bộ.
- Đối với hồ sơ hộ nghèo, mồ côi cha mẹ, dân tộc thiểu số nộp tại Cô Ngô Thị Khánh Hòa – Phòng Kế toán tầng 2 khu hiệu bộ.

⚠ Lưu ý: Chế độ hỗ trợ chi phí học tập của học sinh theo Công văn số 3992/BGDĐT-KHTC ngày 29/6/2026 về hướng dẫn thực hiện chế độ đối với học sinh và sinh viên. Học sinh nào nộp trễ quá thời gian quy định sẽ không được hưởng chế độ và bổ sung cho kỳ học sau hoặc năm học sau. Kính mong Quý thầy/Cô GVCN lưu ý, triển khai đến cha mẹ học sinh. Nhà trường sẽ không giải quyết được và không chịu trách nhiệm cho các trường hợp nộp trễ.

Đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục sau khi được sự thống nhất, thỏa thuận của cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch thu chi và ban hành giá dịch vụ theo định hướng phục vụ, không đặt mục tiêu lợi nhuận và đảm bảo công khai theo quy định hiện hành.

Trên đây là thông báo các khoản thu và các chế độ chính sách trong năm học 2026-2027, nhà trường xin thông báo đến toàn thể viên chức, người lao động, cha mẹ

học sinh và học sinh được biết. Đề nghị quý thầy cô giáo viên chủ nhiệm đơn đốc nhắc nhở học sinh nộp hồ sơ đúng quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho các em./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT(để báo cáo);
- HT, PHT;
- Thông báo Toàn cơ quan, CMHS, HS;
- Ban đại diện CMHS trường;
- Ban Thanh tra nhân dân trường;
- Đăng website;
- Lưu: VT, VP_{Hòa}.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Huệ

hoantk6 - 28/08/2026 14:33:07 - hoantk6 - hoantk6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)

Kính gửi: Trường THPT Nguyễn Hiền.

Họ và tên (1):.....

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường: THPT Nguyễn Hiền

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)*

Căn cứ vào Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

....., ngày... tháng ... năm.....

Người làm đơn (3)

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

(1) Ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ) hoặc ghi tên của học sinh trường hợp học sinh tự viết đơn.

(2) Nếu là học sinh phổ thông tự viết đơn thì không cần ghi dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC BỔNG, MUA SẮM PHƯƠNG TIỆN VÀ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP**

Kính gửi: Trường THPT Nguyễn Hiền.

Họ và tên (1):.....

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường THPT Nguyễn Hiền

Thuộc đối tượng:

Căn cứ vào Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT/BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ học bổng, mua sắm phương tiện và đồ dùng học tập theo quy định hiện hành.

....., ngày... tháng ... năm.....

Người làm đơn (3)

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

(1) Ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ) hoặc ghi tên của học sinh trường hợp học sinh tự viết đơn.

(2) Nếu là học sinh phổ thông tự viết đơn thì không cần ghi dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN ĂN VÀ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ tiền ăn và chi phí học tập theo quy định
 tại Nghị quyết 50/2025/NQ-HĐND)

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Hiền.

Họ và tên:.....

Số căn cước/căn cước công dân:.....

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em:.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường: THPT Nguyễn Hiền

Thuộc đối tượng:

Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân
 Thành phố, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ tiền ăn
 và chi phí học tập theo quy định hiện hành.

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định
 tại Nghị quyết 64/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026)

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Hiền.

Họ và tên:.....

Số căn cước/căn cước công dân:.....

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em:.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường: THPT Nguyễn Hiền

Thuộc đối tượng:

Căn cứ quy định tại Nghị quyết 64/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ tiền ăn và chi phí học tập theo quy định hiện hành.

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký tên và ghi rõ họ tên)